TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2022/QĐST - HNGĐ	*V, ngày 13 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 69/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1986; cư trú tại: Thôn Đ, xã Q, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1995; cư trú tại: Tổ dân phố D, thị trấn B, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Hữu T và chị Nguyễn Thị M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Vợ chồng chưa có con chung.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng,số nợ, công sức đóng góp và ruộng đất nông nghiệp:* Anh T và chị M không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Phạm Hữu T phải chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006273 ngày 21/3/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện V, hoàn trả anh T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- UBND xã Q, huyện V;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Hương